

# QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA BỊ HẠI LÀ CÁ NHÂN TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ

VÕ CÁT TƯỜNG\*

**Tóm tắt:** Việc nghiên cứu những vấn đề về quy định của pháp luật tố tụng hình sự về bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là cá nhân nhằm góp phần khắc phục những hạn chế, bất cập đó. Bài viết tập trung phân tích quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 có liên quan đến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là cá nhân, thực trạng thực hiện trên thực tế, từ đó chỉ ra những hạn chế, bất cập cần khắc phục, hoàn thiện, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng trên thực tế nhằm bảo vệ đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là cá nhân trong tố tụng hình sự.

**Từ khóa:** Bị hại; xâm phạm tính mạng sức khỏe; bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại.

**Abstract:** The research on legal regulations of criminal procedure law regarding protection of the legal interests and rights of individual victims in criminal proceeding aims to contribute to the reduction of those restrictions and limitations. This article focuses on analysing the legislations of the 2015 criminal procedure law related to the protection of the legal interests and rights of the individual as well as the current practice. It aims to identify the limitations that need to be addressed, improved, and proposed solutions to enhance the efficiency of this practice in fully protecting the legal interests and rights of individual victims in criminal proceedings.

**Keywords:** Victim; infringement on life and health; protecting the legitimate rights and interests of the victim

Ngày nhận bài: 10/10/2023; Ngày sửa bài: 12/12/2023; Ngày duyệt đăng bài: 27/02/2024.

## Đặt vấn đề

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại (BH) là cá nhân trong tố tụng hình sự (TTHS) được tiến hành bằng nhiều phương tiện, trong đó vai trò đặc biệt quan trọng thuộc về pháp luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên về mặt lập pháp mặc dù BLTTHS năm 2015 có những điểm tiến bộ, đã tạo được hành lang pháp lý tương đối hoàn chỉnh đối với việc bảo vệ quyền và lợi ích của BH song vẫn còn những hạn chế, “lỗ hổng”, bất cập cần được khắc phục và hoàn thiện. Về mặt nhận thức lý luận, bảo vệ các nhóm quyền và lợi ích hợp pháp của BH trong BLTTHS vẫn còn là một vấn đề mới và chưa được nghiên cứu một cách đầy đủ,

rõ ràng và còn nhiều thiếu sót, dẫn đến việc không bảo vệ một cách toàn diện và đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của BH. Về mặt thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự và TTHS, BH như đã nhấn mạnh là người mà quyền và lợi ích của họ bị xâm hại nặng nề nhất, là người chịu thiệt thòi nhiều nhất trong số những người tham gia tố tụng (TGTT), đặc biệt trong các vụ án xâm phạm tính mạng sức khỏe (XPTMSK) của con người, BH bị xâm hại về tính mạng, sức khỏe, gây ra những thiệt hại về cả thể chất lẫn tinh thần và tài sản, vì vậy, cần phải được bảo vệ kịp thời, thậm chí ngay khi họ bị đe dọa gây thiệt hại để bảo vệ quyền và lợi ích của họ, đòi lại công lý, sự công bằng

\* Giám đốc Công ty Luật Hợp danh Toàn Cầu TV Group; Email: tuongvocat779@gmail.com

cho họ. Tuy nhiên thực tiễn cho thấy việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là cá nhân trong TTHS vẫn còn những hạn chế, vi phạm cần được nghiên cứu để khắc phục. Từ những phân tích khái quát trên đây có thể thấy việc nghiên cứu quy định của pháp luật về bảo vệ quyền và lợi ích của BH là cá nhân trong TTHS trong bối cảnh mới, từ đó chỉ ra những hạn chế, bất cập, “lỗ hổng” để khắc phục, hoàn thiện, đồng thời đề xuất các giải pháp khác bảo đảm áp dụng cho hiệu quả pháp luật là có tính cấp thiết.

### **1. Quy định của pháp luật về bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là cá nhân trong tố tụng hình sự**

*1.1. Quy định của pháp luật về bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là các cá nhân trong tố tụng hình sự từ đủ 18 tuổi trở lên*

Trách nhiệm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của BH là các nhân trong TTHS trước hết thuộc về các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền tiến hành TTHS. Trong TTHS cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành TTHS có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về:

*Một là, quyền được công nhận là bị hại*

Xác định địa vị pháp lý với tư cách TGTT là BH cũng là cơ sở pháp lý để xác định các quyền và nghĩa vụ của BH, khi đó họ mới có các quyền và nghĩa vụ được quy định cho mình, là cơ sở để bảo vệ quyền và lợi ích của mình.

*Hai là, quyền tố giác, quyền yêu cầu và rút yêu cầu khởi tố*

Theo khoản 2 Điều 5 BLTTHS, khi BH trực tiếp tố giác, báo tin về tội phạm thì các cơ quan có thẩm quyền THTT phải

lập biên bản tiếp nhận và ghi vào sổ tiếp nhận; có thể ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh việc tiếp nhận. Trường hợp gửi qua dịch vụ bưu chính, điện thoại hoặc qua phương tiện thông tin khác thì ghi vào sổ tiếp nhận (khoản 1 Điều 146). Đối với Công an phường, thị trấn, Đoàn Công an thì phải có trách nhiệm tiếp nhận, lập biên bản tiếp nhận, tiến hành kiểm tra, xác minh sơ bộ và chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu, đồ vật có liên quan cho CQĐT có thẩm quyền (khoản 3 Điều 146).

Theo khoản 1 Điều 155 BLTTHS quy định *“Chỉ được khởi tố vụ án hình sự về tội phạm quy định tại khoản 1 các điều 134, 135, 136, 138, 139, 141, 143, 155, 156 và 226 của Bộ luật hình sự khi có yêu cầu của bị hại hoặc người đại diện của bị hại là người dưới 18 tuổi, người có nhược điểm về tâm thần hoặc thể chất hoặc đã chết”*.

Trong việc bảo vệ quyền yêu cầu và rút yêu cầu khởi tố của BH, VKSND có trách nhiệm: Kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong việc khởi tố của cơ quan điều tra (CQĐT), cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, bảo đảm mọi tội phạm được phát hiện đều phải được khởi tố, việc khởi tố vụ án có căn cứ và đúng pháp luật; Yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cung cấp tài liệu liên quan để kiểm sát việc khởi tố vụ án hình sự (VAHS) (điểm a, b khoản 2 Điều 161).

*Ba là, quyền được thông tin*

BH có quyền đưa ra yêu cầu, đề nghị về những vấn đề liên quan đến việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết trong phạm vi trách nhiệm của mình giải quyết yêu cầu, đề nghị đó và báo cho họ biết kết quả. Trường

hợp không chấp nhận yêu cầu, đề nghị thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền thì BH có quyền khiếu nại.

*Bốn là, quyền được giải thích về quyền và nghĩa vụ:* Lấy lời khai của bị hại là cá nhân phải được tiến hành theo trình tự, theo đó, trước khi lấy lời khai, người THPT phải giải thích cho BH biết quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định tại Điều 66 BLTTHS. Việc giải thích này phải ghi vào biên bản. Điều này có nghĩa rằng, việc không giải thích quyền và nghĩa vụ của BH hoặc có nhưng không ghi vào biên bản là vi phạm pháp luật.

Theo quy định tại Điều 158, Trong quá trình giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố có căn cứ quy định tại Điều 157 của BLTTHS thì người có quyền khởi tố vụ án ra quyết định không khởi tố VAHS; nếu đã khởi tố thì phải ra quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố VSHS và thông báo BH biết rõ lý do. Tùy vào từng giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử thì CQĐT, VKS hay Tòa án phải thông báo cho BH, đương sự và người đại diện hợp pháp của họ theo quy định tại Điều 229, Điều 232, Điều 235, Điều 243, Điều 245, Điều 247, 248, 249; khoản 1, 2 Điều 286, khoản 1 Điều 262.

*Năm là, quyền được tham gia tố tụng*

Bị hại được chủ động tham gia vào hoạt động TTHS là cơ sở để bảo vệ quyền và lợi ích của họ đã bị xâm hại, góp phần quan trọng giúp các cơ quan THPT giải quyết vụ án được nhanh chóng, khách quan, chính xác. BH có quyền được đưa ra tài liệu, đồ vật, yêu cầu và khi tiếp nhận, cơ quan có thẩm quyền THPT phải lập biên bản giao

nhận và kiểm tra, đánh giá theo quy định tại khoản 4 Điều 88, khoản 1 Điều 253 BLTTHS. Ngay sau khi nhận được chứng cứ, tài liệu, đồ vật do cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thì Tòa án phải chuyển cho VKS cùng cấp. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận thì VKS phải xem xét và chuyển lại cho Tòa án để đưa vào hồ sơ vụ án (khoản 2 Điều 253).

Bị hại có quyền tham gia phiên tòa, được bảo đảm thực hiện thông qua giấy triệu tập của Tòa án. BH được trình bày ý kiến, đề nghị chủ tọa phiên tòa hỏi bị cáo và người khác tham gia phiên tòa. BH có quyền nhận xét về báo cáo, tài liệu về những tình tiết của vụ án và hỏi thêm về những vấn đề có liên quan đến báo cáo, tài liệu đó (Điều 315); có quyền đề nghị chủ tọa phiên tòa hỏi thêm về những tình tiết cần làm sáng tỏ (khoản 2 Điều 307), trình bày những tình tiết vụ án có liên quan đến họ (Điều 310). Đối với kết luận giám định, định giá tài sản, BH cũng được quyền đưa ra nhận xét, được hỏi những vấn đề còn chưa rõ hoặc có mâu thuẫn trong các văn bản đó với những tình tiết khác của vụ án (Điều 316).

Bên cạnh đó, BH còn có quyền thực hiện tranh luận tại phiên tòa để BVQVLIHP của mình. Để bảo đảm quyền này thì Chủ tọa phiên tòa không được hạn chế thời gian tranh luận, phải tạo điều kiện cho BH tranh luận, trình bày hết ý kiến nhưng có quyền cắt những ý kiến không liên quan đến vụ án và ý kiến lặp lại (khoản 3 Điều 322). Hội đồng xét xử (HĐXX) phải lắng nghe, ghi nhận đầy đủ ý kiến của BH tranh luận tại phiên tòa để đánh giá khách quan, toàn diện sự thật của vụ án. Trường hợp không chấp nhận ý kiến thì HĐXX phải nêu rõ lý do và được ghi trong bản án (khoản 4 Điều 322).

*Sáu là, quyền được tự bảo vệ hoặc nhờ người bảo vệ quyền và lợi ích cho mình (điểm i khoản 2 Điều 62).*

Trong vụ án XPTMSK của con người, trường hợp BH là cá nhân dưới 18 tuổi; BH đã chết, mất tích, bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự thì người đại diện của BH tham gia tố tụng. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật như quy định quyền và nghĩa vụ của BH tại khoản 2, khoản 4 Điều 62 (BH). Ngoài ra, người đại diện còn có quyền trình bày lời buộc tội tại phiên tòa (khoản 3 Điều 62). Để bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại là cá nhân ở độ tuổi nói trên.

Nếu BH đang đối diện với nguy cơ mất mát về tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự hoặc nhân phẩm hoặc bị đe dọa bởi hành vi xâm hại, họ có quyền yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ họ và người thân khi họ báo cáo về nguy cơ này. Các cơ quan chức năng phải đảm bảo rằng các biện pháp bảo vệ được thực hiện để giải quyết mối lo ngại về an ninh của bệnh nhân. Các biện pháp này phải được xác định và đánh giá tính hiệu quả và mức độ nguy hiểm để đưa ra những lựa chọn hợp lý để đối phó với các mối đe dọa.

*Bảy là, quyền được đề nghị mức hình phạt và bồi thường*

Bị hại có quyền đề nghị hình phạt đối với người phạm tội để các cơ quan THTT và người THTT xem xét sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xác định sự thật khách quan của vụ án. BH cũng có quyền đề nghị mức bồi thường thiệt hại và các biện pháp bảo đảm bồi thường thiệt hại do hành vi XPTMSK; chi phí hợp lý cho việc mai táng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe; tiền cấp dưỡng.

*Tám là, quyền được khiếu nại; được kháng cáo và được đề nghị thay đổi người THTT*

Đối với những người có thẩm quyền THTT, người giám định, người định giá tài sản, người phiên dịch, người dịch thuật khi có căn cứ cho rằng những người này có thể không vô tư, khách quan trong quá trình giải quyết VAHS, BH có quyền đề nghị thay đổi (khoản 2 Điều 50).

Khi cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử thiếu khách quan, công bằng thì BH có quyền nộp đơn kháng cáo tòa cấp trên xử lại một lần nữa bằng cách nộp đơn kháng cáo hoặc trình bày trực tiếp với Tòa án đã xét xử sơ thẩm hoặc Tòa án cấp phúc thẩm về việc kháng cáo (Điều 332). Sau khi nhận được đơn kháng cáo hoặc biên bản về việc kháng cáo, Tòa án cấp sơ thẩm phải vào sổ tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của đơn kháng cáo theo quy định. Trường hợp đơn kháng cáo hợp lệ thì Tòa án cấp sơ thẩm thông báo về việc kháng cáo theo quy định tại Điều 338 (Điều 334).

*1.2. Quy định của pháp luật tố tụng hình sự về bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại là cá nhân dưới 18 tuổi*

Đối với những bị hại là cá nhân dưới 18 tuổi thì trách nhiệm bảo vệ quyền và lợi ích của họ cũng dựa trên cơ sở các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về:

*Một là, người bảo vệ quyền và lợi ích của BH dưới 18 tuổi*

Điều 62 quy định chung BH có quyền tự bảo vệ, nhờ người BVQVLI cho mình. Điều luật không quy định việc cử người BVQVLI của BH là người dưới 18 tuổi trong trường hợp họ hoặc người đại diện không nhờ được người BVQVLI cho mình. Tuy nhiên, Luật

trợ giúp pháp lý 2017 quy định trẻ em là một trong những đối tượng được hưởng trợ giúp pháp lý không phải trả tiền<sup>1</sup>.

*Hai là, lấy lời khai BH dưới 18 tuổi*

Trường hợp lấy lời khai BH là người dưới 18 tuổi tại nơi tiến hành điều tra, truy tố thì phải sắp xếp, bố trí phòng lấy lời khai bảo đảm thân thiện, phù hợp với tâm lý người dưới 18 tuổi. Khi lấy lời khai, người có thẩm quyền THPT phải có thái độ thân thiện, nhẹ nhàng, sử dụng ngôn ngữ dễ hiểu, phù hợp với độ tuổi, giới tính, khả năng nhận thức của họ<sup>2</sup>.

*Ba là, đối chất và hạn chế tiếp xúc giữa bị hại với bị can, bị cáo*

Để tránh bị mặc cảm, tổn thương, sợ hãi cho BH là người dưới 18 tuổi, Khoản 6 Điều 421 BLTTHS còn quy định hạn chế tiến hành đối chất giữa BH là người dưới 18 tuổi với bị can, bị cáo. Điều 10 Thông tư số 02/2018 còn quy định trường hợp cách ly BH, không để BH tiếp xúc với bị cáo trong một số trường hợp khi xét xử.

*Bốn là, loại tội phạm xử kín, xét xử tại Tòa gia đình và người chưa thành niên*

Tòa án phải xét xử kín đối với những vụ án có BH là người dưới 18 tuổi bị xâm hại tình dục, bị bạo hành hoặc bị mua bán; đối với những vụ án khác nếu có yêu cầu của người dưới 18 tuổi, người đại diện của họ hoặc để giữ bí mật đời tư, bảo vệ người dưới 18 tuổi thì Tòa án cũng có thể xét xử kín nhưng phải tuyên án công khai theo quy định tại Điều 327; không xét xử lưu động đối với VAHS có người TGTT là người dưới 18 tuổi.

*Năm là, người THPT đối với BH dưới 18 tuổi*

Theo Điều 415 BLTTHS 2015 quy định: “Người THPT đối với vụ án có người dưới 18 tuổi phải là người được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi”.

## **2. Thực trạng bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại là cá nhân trong tố tụng hình sự**

*Một là, Các cơ quan THPT chưa làm hết nghĩa vụ thông báo kết quả xử lý tin báo, tố giác cho BH.*

Thực tiễn cho thấy các cơ quan THPT ít khi thực hiện thông báo cho BH biết kết quả xử lý tin báo, tố giác tội phạm. Có thể thấy rằng, thông thường các cơ quan THPT chưa coi việc phải thông báo kết quả giải quyết tin báo cho BH là một nghĩa vụ pháp lý, không chủ động thông báo kết quả cho BH. Quan niệm ăn sâu có tính cố hữu trong suy nghĩ của ĐTV là BH có quyền biết về kết quả xử lý tin tố giác nhưng phải có yêu cầu, hoặc phải làm đơn yêu cầu cung cấp.

*Hai là, BH ít được giải thích quyền và nghĩa vụ khi tham gia các hoạt động tố tụng như thực nghiệm điều tra, khám nghiệm hiện trường*

Thực tiễn cho thấy chủ yếu BH được giải thích quyền và nghĩa vụ khi tham gia hoạt động lấy lời khai hoặc tham gia phiên tòa. Ngoài 2 hoạt động nêu trên, mặc dù có thể được triệu tập hoặc “mời” tham gia nhiều

<sup>1</sup> Quốc Hội (2016) *Luật trẻ em*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.

<sup>2</sup> Tòa án nhân dân tối cao (2019) *Nghị quyết số 06/2019/NQ - HĐTP về hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật hình sự về xét xử vụ án xâm phạm tình dục người dưới 18 tuổi*.

hoạt động tố tụng khác như thực nghiệm điều tra, khám nghiệm hiện trường... nhưng BH thường không được giải thích về quyền và nghĩa vụ của họ khi tham gia các hoạt động đó.

*Ba là*, quyền được đọc biên bản phiên tòa và quyền đưa ra yêu cầu của BH hầu như rất ít được thực hiện trên thực tế

Đối với một số KSV và Thẩm phán, Thư ký phiên tòa hầu như không để ý đến quyền được đọc biên bản phiên tòa của BH và cũng không thấy BH yêu cầu được đọc biên bản hay yêu cầu ghi thay đổi, bổ sung gì vào biên bản phiên tòa. Đối với quyền đưa ra yêu cầu (quyền yêu cầu giám định, yêu cầu giám định bổ sung, yêu cầu giám định lại; quyền yêu cầu điều tra, yêu cầu làm rõ một số tình tiết mà BH còn nghi ngờ trong VAHS) thì quyền yêu cầu điều tra, yêu cầu làm rõ một số tình tiết mà BH còn nghi ngờ một số vụ án hầu như BH không được thực hiện.

*Bốn là*, về giải quyết bồi thường thiệt hại do tính mạng, sức khỏe bị xâm phạm.

- Về xác định mức bồi thường tổn thất tinh thần do hành vi phạm tội gây ra

Khi TM, SK bị xâm phạm thì thiệt hại tinh thần sẽ được xác định và BH được một khoản tiền khác do các bên tự thỏa thuận để bù đắp tổn thất về tinh thần mà họ gánh chịu. Nếu các bên không thỏa thuận được thì mức bồi thường tổn thất về tinh thần tối đa không quá 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định (khoản 2 Điều 591 BLDS); hoặc không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định (khoản 2 Điều 590 BLDS).

- Về chi phí hợp lý cho việc mai táng: Việc xác định chi phí này ở mỗi địa phương

chưa có sự thống nhất, mỗi Tòa lại hiểu, tính theo một cách khác nhau.

- Về xác định tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: Hiện nay việc xác định tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe chưa có hướng dẫn cụ thể, việc vận dụng của Thẩm phán theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC trong mỗi vụ án còn tùy nghi.

*Năm là*, đối với các vụ án nhất là vụ án XPTMSK của con người có BH là người dưới 18 tuổi:

- Phòng lấy lời khai chưa được sắp xếp, bố trí bảo đảm thân thiện, phù hợp với tâm lý. Trong quá trình tiến hành lấy lời khai, người có thẩm quyền THPT đôi khi chưa thực sự có thái độ thân thiện, nhẹ nhàng. Bên cạnh đó, đa phần những người THPT trong giải quyết các vụ án này vẫn chưa được đào tạo chuyên biệt, hiểu biết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi.

**3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng quy định của pháp luật tố tụng hình sự về bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là cá nhân**

*Một là*, tăng cường pháp luật hóa vấn đề BVQVLIHP của BH là cá nhân trong các vụ án nhất là các vụ án XPTMSK của con người

Cần tiếp tục ghi nhận, sửa đổi, bổ sung quyền của BH nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của BH có hiệu quả thì mới đảm bảo được tính có căn cứ pháp lý khi thực hiện các hoạt động tố tụng, từ đó bảo đảm hiệu quả bảo vệ quyền và lợi ích của BH nhất là BH trong các vụ án XPTMSK trong các VAHS.

*Hai là, tiếp tục hoàn thiện pháp luật về BVQVLI của BH là cá nhân trong các tố tụng hình sự*

*Thứ nhất*, bổ sung vào Điều 62 BLTTHS năm 2015 một khoản quy định về việc BH được cơ quan có thẩm quyền THTT công nhận là BH trong VAHS bằng văn bản tố tụng và cơ quan có thẩm quyền THTT phải có nghĩa vụ tôn trọng và bảo đảm thực hiện các quyền của BH.

*Thứ hai*, bổ sung vào các điều khoản sau liên quan đến việc thông báo cho BH biết phải bằng văn bản. Cụ thể:

**“Điều 232. Kết thúc điều tra**

...

4. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ra bản kết luận điều tra...; thông báo **bằng văn bản** cho bị hại, đương sự và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ”.

**Điều 158. Quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự**

“1. Khi có một trong các căn cứ quy định tại Điều 157... và thông báo **bằng văn bản** cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố biết rõ lý do...

...”.

*Thứ ba*, bổ sung quy định nghĩa vụ gửi các quyết định sau cho BH. Cụ thể: Quyết định tạm đình chỉ vụ án (Điều 281), Quyết định đình chỉ vụ án (Điều 282), Quyết định phục hồi vụ án (Điều 283).

*Thứ tư*, bổ sung thủ tục trình bày lời buộc tội tại phiên tòa của BH đối với trường hợp vụ án khởi tố theo yêu cầu BH. Cụ thể:

“3. Trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại thì bị hại hoặc người đại diện của họ trình bày lời buộc tội tại phiên tòa **sau khi kết thúc việc xét hỏi**”.

*Thứ năm*, bổ sung quy định nghĩa vụ gửi bản sao biên bản phiên tòa cho BH (Điều 258).

*Thứ sáu*, về giải quyết bồi thường thiệt hại cho BH là cá nhân cần quy định mức bồi thường tổn thất tinh thần cụ thể hơn và quy định nghĩa vụ cấp dưỡng đối với người bị xâm hại sức khỏe nặng mà họ mất khả năng lao động, không có thu nhập và thực tế trước khi bị xâm phạm họ đang thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

*Ba là, tăng cường hướng dẫn một số quy định của BL TTHS năm 2015*

Hướng dẫn về thời điểm phải thực hiện trưng cầu giám định bắt buộc theo quy định tại Điều 206 và thời điểm, thời hạn phải trưng cầu giám định khi BH yêu cầu; Hướng dẫn về trình tự, thủ tục để BH thực hiện quyền buộc tội trong trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của BH, cũng như để BH có thể thực hiện được quyền trình bày, ý kiến tranh luận tại phiên tòa; Hướng dẫn tính chi phí mai táng, xác định tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người bị thiệt hại.

*Bốn là, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người có thẩm quyền THTT về BVQVLI của BH và việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của BH*

Chú trọng công tác phổ biến, quán triệt, giáo dục cán bộ, ĐTV, KSV, Thẩm phán... trong việc nắm bắt các quy định của pháp luật về quyền và lợi ích của BH, các quy định về bảo đảm thực hiện các quyền này.

Từ đó thay đổi tư duy, tăng cường nhận thức và bảo đảm thực hiện đúng với tinh thần, trách nhiệm, nghĩa vụ như pháp luật quy định. Đối với những người THPT thụ lý, giải quyết các vụ án có người dưới 18 tuổi thì cần được tham gia các khóa học, tập huấn để có hiểu biết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi.

*Năm là, nâng cao nhận thức của BH, người bảo vệ quyền và lợi ích (BVQVLI) của BH, người đại diện của BH và những người TGGT khác về BVQVLI của BH khi tham gia vào TTHS.*

Cần tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo về quyền và lợi ích của BH trong TTHS; sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng như báo chí, truyền hình, radio và mạng xã hội để truyền đạt các thông tin quan trọng về pháp luật đến cộng đồng.

*Sáu là, tăng cường chất lượng công tác giám sát, kiểm sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về BVQVLI của BH là cá nhân trong vụ án XPTMSK của con người*

Tăng cường vai trò giám sát của các tổ chức xã hội, cơ quan thông tin đại chúng và nhân dân đối với việc thực hiện các quy định về bảo vệ quyền và lợi ích của BH; bảo đảm sự công khai, minh bạch trong quá trình THPT, tạo sự đồng thuận trong xã hội; khắc phục hiện tượng “khép kín” trong hoạt động tư pháp, khắc phục việc làm lộ bí mật công tác hoặc đưa tin sai sự thật, ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội...

*Bảy là, tăng cường sơ kết, tổng kết, đánh giá và rút ra các bài học kinh nghiệm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về BVQVLI của BH là cá nhân trong vụ án XPTMSK của con người.*

## Kết luận

Chính “sự bất bình đẳng” giữa các cơ quan tiến hành BH là người trực tiếp gánh chịu thiệt hại về thể chất, thiệt hại về tinh thần, tài sản do tội phạm gây ra. Nếu không có những quy định pháp luật nghiêm ngặt bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đối với BH thì những tổn thương mà BH phải gánh chịu còn bị khoét sâu hơn khi họ tham gia vào quá trình TTHS. Với vai trò là chủ thể mang quyền lực công để quản lý xã hội, Nhà nước luôn không ngừng cố gắng hoàn thiện các quy định pháp luật nói chung và quy định về TGPL cho bị hại trong TTHS nói riêng. Thông qua việc phân tích, làm rõ một số vấn đề lý luận, đánh giá quy định pháp luật và thực tiễn áp dụng, tác giả đề xuất các giải pháp hoàn thiện quy định của pháp luật nhằm góp phần vào việc bổ sung, hoàn thiện lý luận, quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật về chế định này ở nước ta hiện nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Viện Ngôn ngữ học (2003), Từ điển tiếng Việt, Nxb. Đà Nẵng.
2. Quốc hội (2015), Bộ luật Hình sự Việt Nam số 100/2015/QH13, Hà Nội.
3. Quốc hội (2015), Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Hà Nội.
4. Quốc hội (2016), Luật Trẻ em, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
5. Thông tư số 61/2017/TT-BCA ngày 14/12/2017 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự và Danh mục các biểu mẫu ban hành kèm theo.